

NHIẾP ẢNH CĂN BẢN

By huyacademy.com

BUỔI 1

LÀM CHỦ MÁY ẢNH

CÁC THÀNH PHẦN CỦA MÁY ẢNH



Body (Thân máy)



Lens (Ống kính)

XÁC ĐỊNH THỂ LOẠI NHIẾP ẢNH

ẢNH COUPLE



ẢNH TEEN



ẢNH CƯỚI



ẢNH THỜI TRANG



ẢNH CHÂN DUNG



ẢNH PHONG CẢNH



ẢNH THỨC ĂN



ẢNH ĐỜI THƯỜNG



ẢNH KIẾN TRÚC



BẠN CHỤP Ở ĐÂU

TRONG NHÀ HAY NGOÀI TRỜI



Chụp gì ? Chụp ở đâu ?

quyết định bạn mua ống kính gì ?

NÊN MUA MÁY ẢNH NÀO ?

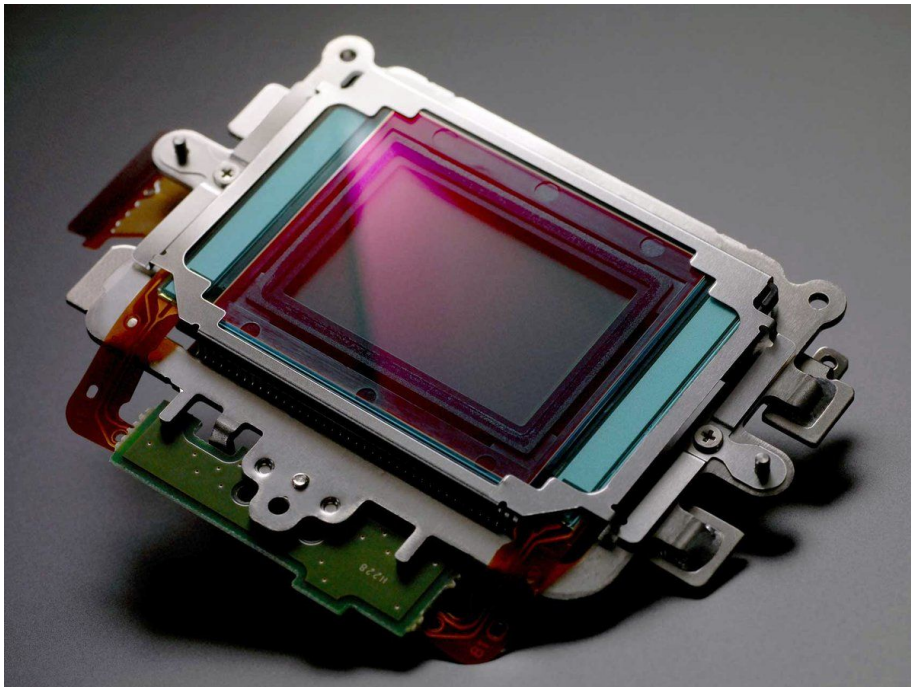
Hiện có nhiều hãng máy ảnh khác nhau nhưng bản chất của chúng đều dựa trên một vài thông số kỹ thuật cơ bản để đảm bảo cho quá trình tạo ra một hình ảnh.

Thị trường phổ biến nhất là CANON, NIKON, SONY, Fujifilm, Pentax, Leica

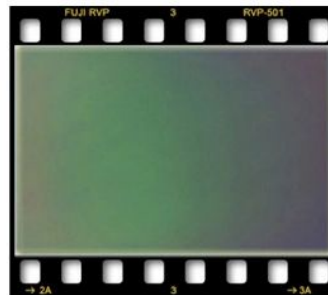


Máy crop vs Full frame

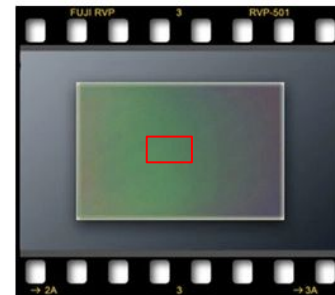
Sensor (Cảm biến)



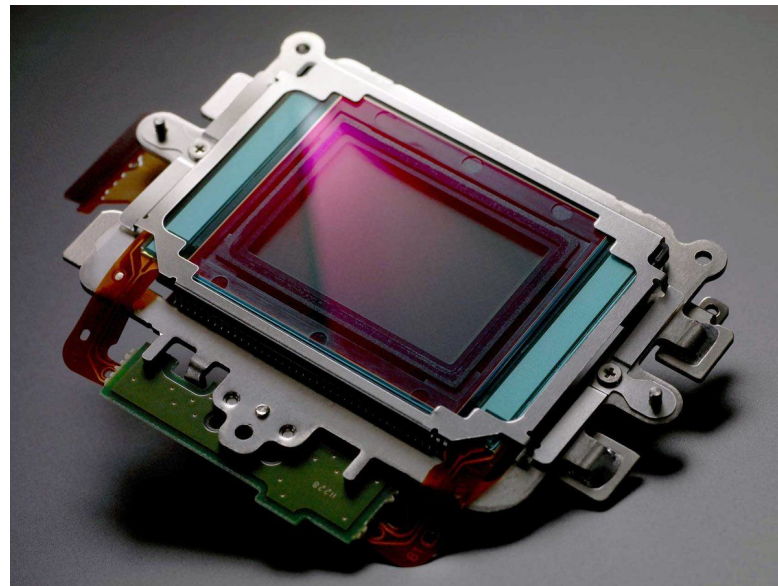
Full Frame Sensor



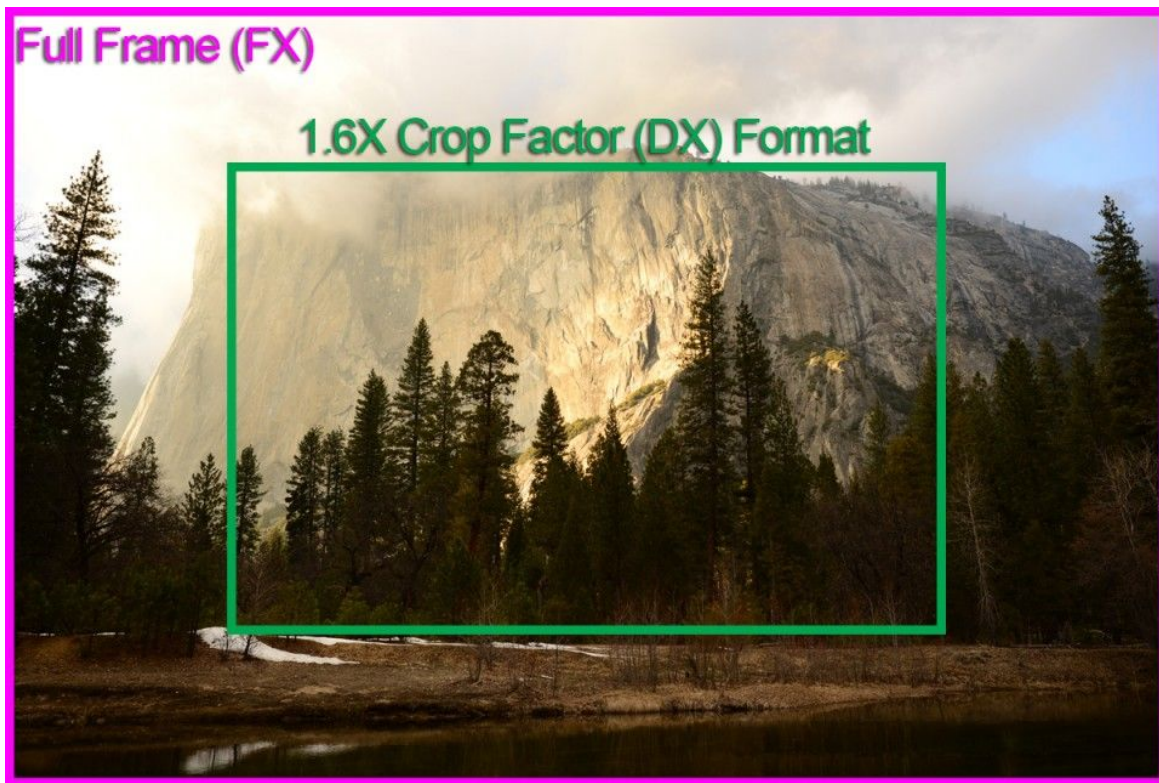
Cropped Sensor



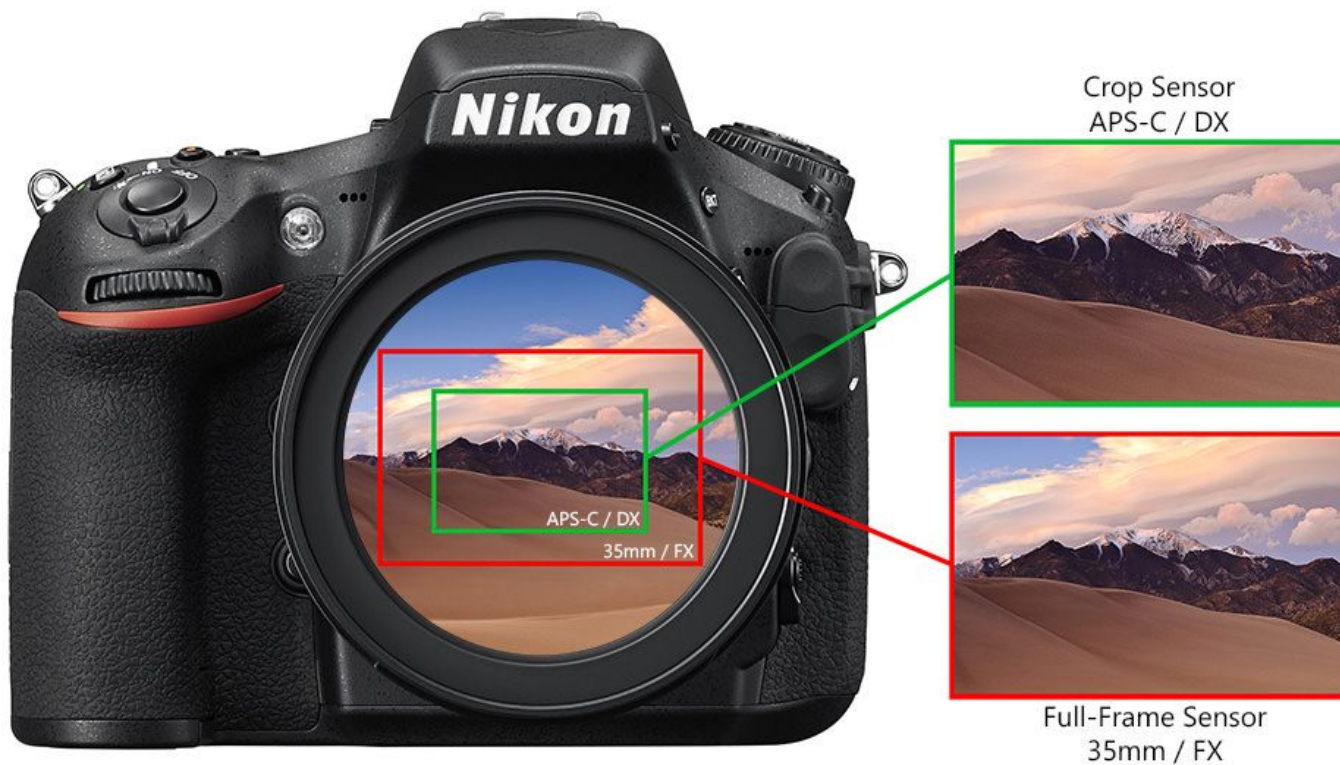
Sensor (Cảm biến)



Full frame góc nhìn rộng - Crop góc nhìn hẹp hơn



Full frame góc nhìn rộng - Crop góc nhìn hẹp hơn





Tìm hiểu về CANON

ĐỊNH HƯỚNG RÕ RÀNG VỀ PHÂN KHÚC

Dòng 4 số & 3 số (Crop 1.6): Không chuyên như 1000D, 500d, 550d, 600d, ...

Dòng 2 số (Crop 1.6): Bán chuyên như 10d, 20d, 30d, 40d, 50d, 60d, 70d, 80d

=> Canon 7D (Dòng 1 số nhưng là Crop-Hay còn gọi là King-Crop)

Dòng 1 số (Full frame): Cao cấp (Chuyên nghiệp) 1D, 5d1, 5d2, 5d3, 5d4, 6d



Tìm hiểu về NIKON

ĐỊNH HƯỚNG RÕ RÀNG VỀ PHÂN KHÚC

	Canon	Nikon							Tiếng Anh
Pro FF	1Dx	D4	Chất lượng hình tốt nhất, thân vỏ vững chắc nhất; có tay nắm dọc; hai khe cắm thẻ; chip lấy nét tốt nhất; tốc độ chụp liên tiếp cao nhất.						Professional/flagship
Gần pro FF	5Dmk	D800	Số megapixel cao nhất với chất lượng hình rất tốt, thân vỏ chắc, không có tay nắm dọc, tốc độ lấy nét rất tốt, tốc độ chụp liên tiếp vừa phải, hai khe cắm thẻ						Semi-pro, Prosumer, High End
FF khởi điểm	6D	D600	Ngoài việc sử dụng cảm quang FF rất tốt thì các tính năng khác tương tự dòng Crop Trung bình: thân vỏ, khả năng lấy nét, tốc độ chụp liên tiếp						Advanced amateur
Nhất crop	7D	D300s	Ngoài việc sử dụng cảm quang APS-C thì tính năng gần như dòng Gần pro FF: thân vỏ hợp kim magne; tốc độ lấy nét và chụp liên tiếp rất tốt						Advanced amateur
Trung bình	70D	D7000	Thân vỏ tương đối chắc, có thể một phần hợp kim; ống ngắm sử dụng lăng kính nằm mặt như các dòng cao hơn; cơ phận lấy nét tuy chưa tốt bằng các dòng trên nhưng tốt hơn hẳn entry						Mid range
Bình nhất	700D	D5300	Thân vỏ nhựa thường, kích thước khá nhỏ, ống ngắm sử dụng gương tráng bạc thay vì lăng kính, chỉ có một bánh xe điều khiển chung khẩu tốc						Entry level
Bình nhì	100D	D3300	Nhỏ nhẹ nhất, cái gì cũng yếu từ vỏ tới lấy nét, chụp liên tiếp ... nhưng chất lượng hình vẫn tốt như các APS-C khác						Entry level

Dòng bán chuyên có (DXXX) trong đó có Nikon D810, Nikon D750, D610, dòng Pro của Crop có Nikon D500, Nikon D300S, Riêng có Nikon D500 vừa ra mắt thuộc Dxxx nhưng thuộc dòng máy Crop.

Tiếp theo tầm trung Crop có Nikon dòng (DXXXX) trong đó có Nikon D7200, nikon D7100 đây là dòng nâng cấp của dòng 2 số (DXX) là Nikon D90, D80.., Cuối cùng dòng Entry có nikon D5300, thấp hơn nữa có D3300..



BODY MÁY ẢNH

Giới thiệu sơ về body



Màn hình chính



Chế độ chụp



Nút chụp

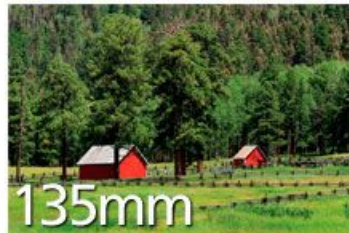
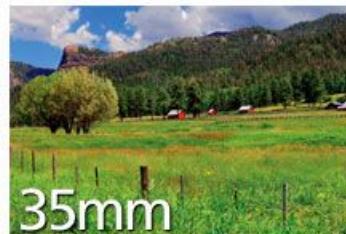
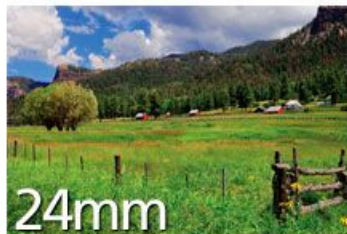
Màn hình phụ

Giới thiệu sơ về Ống kính



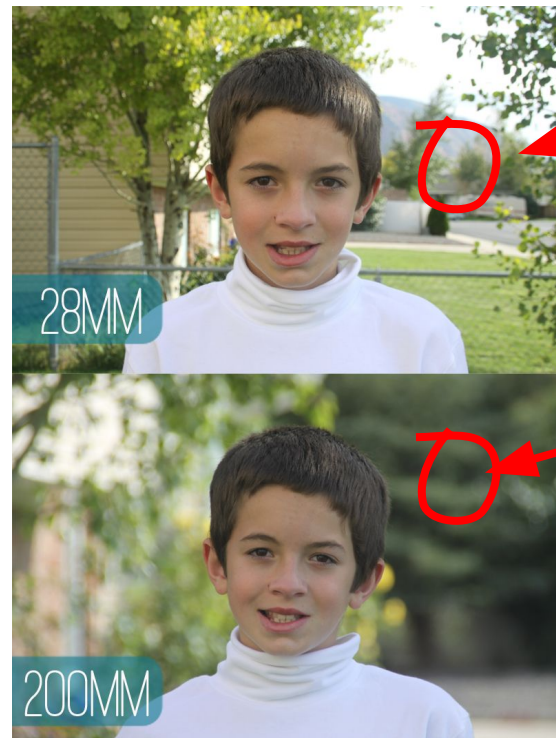
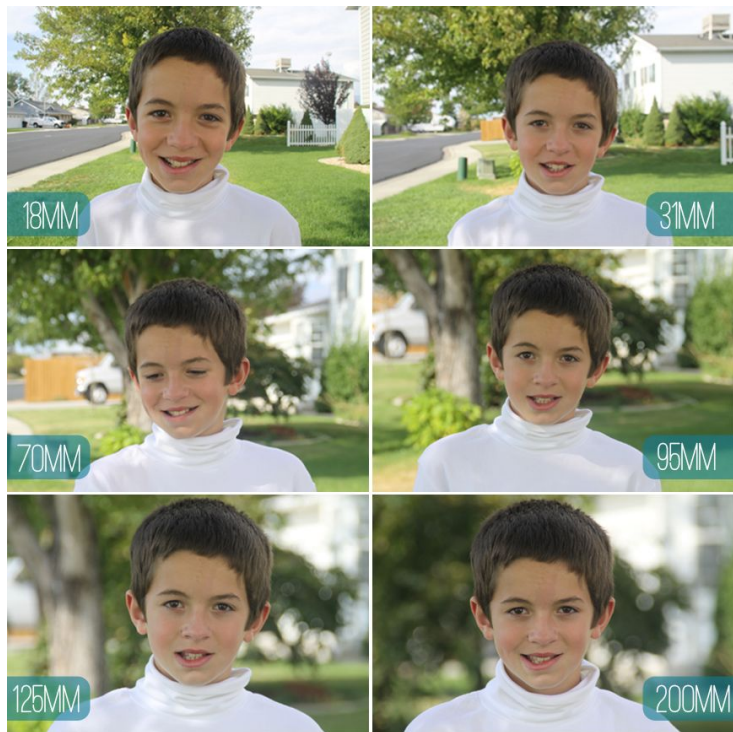
Hiệu ứng tiêu cự

Gốc nhìn ống kính



Hiệu ứng tiêu cự

Gốc nhìn ống kính



Phân loại ống kính

Kit: Gốc rộng (Đơn vị tiêu cự: mm) 18-55, 17-50, 24-105, 16-35, 17-40, ...)
Kit có 2 loại: Kit phổ thông (**Ống rẻ tiền**) & **zoom wide (Ống đắt tiền)**
Chuyên chụp nhiều đối tượng & cảnh (Tiệc cưới, tiệc hỏi, đi chơi, phong cảnh)

Fix: (Đơn vị tiêu cự: mm) 35, 40, 50, 85, 135
Fix có 2 loại: Fix gốc rộng (24mm, 35mm) & Fix gốc hẹp (50mm, 85mm...)
Chuyên chụp chân dung cho ảnh đẹp nhất. Gốc thường gò bó hơn (bí hơn)

Tele: Chuyên chụp đối tượng ở xa (Chụp vườn, chim, trong sân bóng đá)
70 -200, 55 - 250, 150-600

Ghi chú: *Tiêu cự càng rộng lấy chụp bao quát đối tượng cảnh vật càng nhiều, tiêu cự càng xa thì chụp dc các vật ở xa và tạo hiệu ứng làm mờ hậu cảnh.*

Ống Kit

Phù hợp chụp phong cảnh, sự kiện



Ổng fix

Phù hợp chụp chân dung



Ông Tele

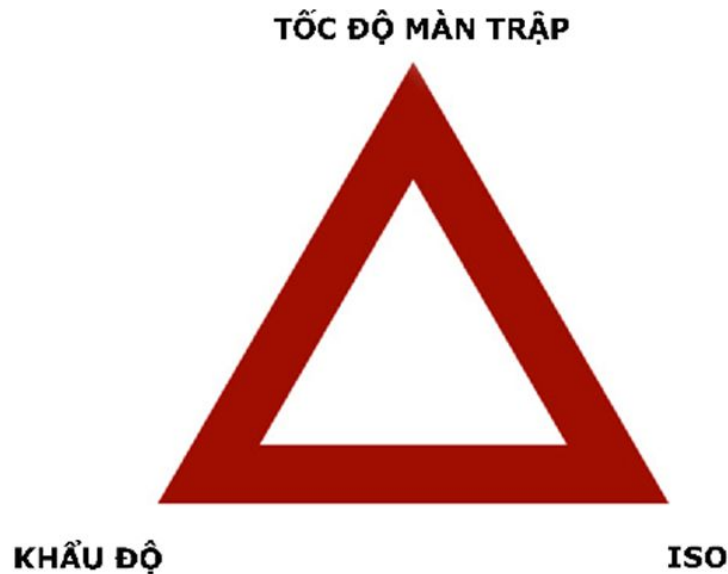
Phù hợp chụp động vật, thể thao



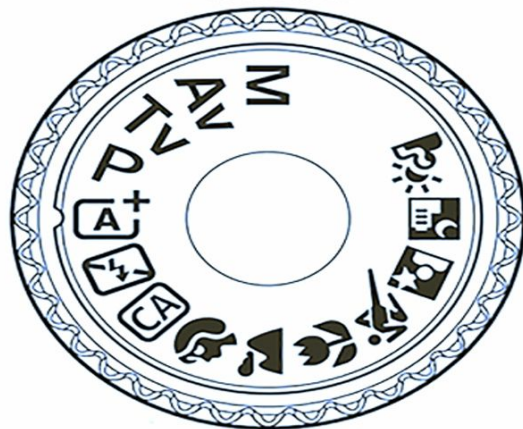
Các chế độ chụp trên máy ảnh

Thuật ngữ máy ảnh

t = tốc độ màn trập | f - khẩu độ ống kính | iso = độ nhạy sáng



CANON



Tv ~ S
Av ~ A

NIKON





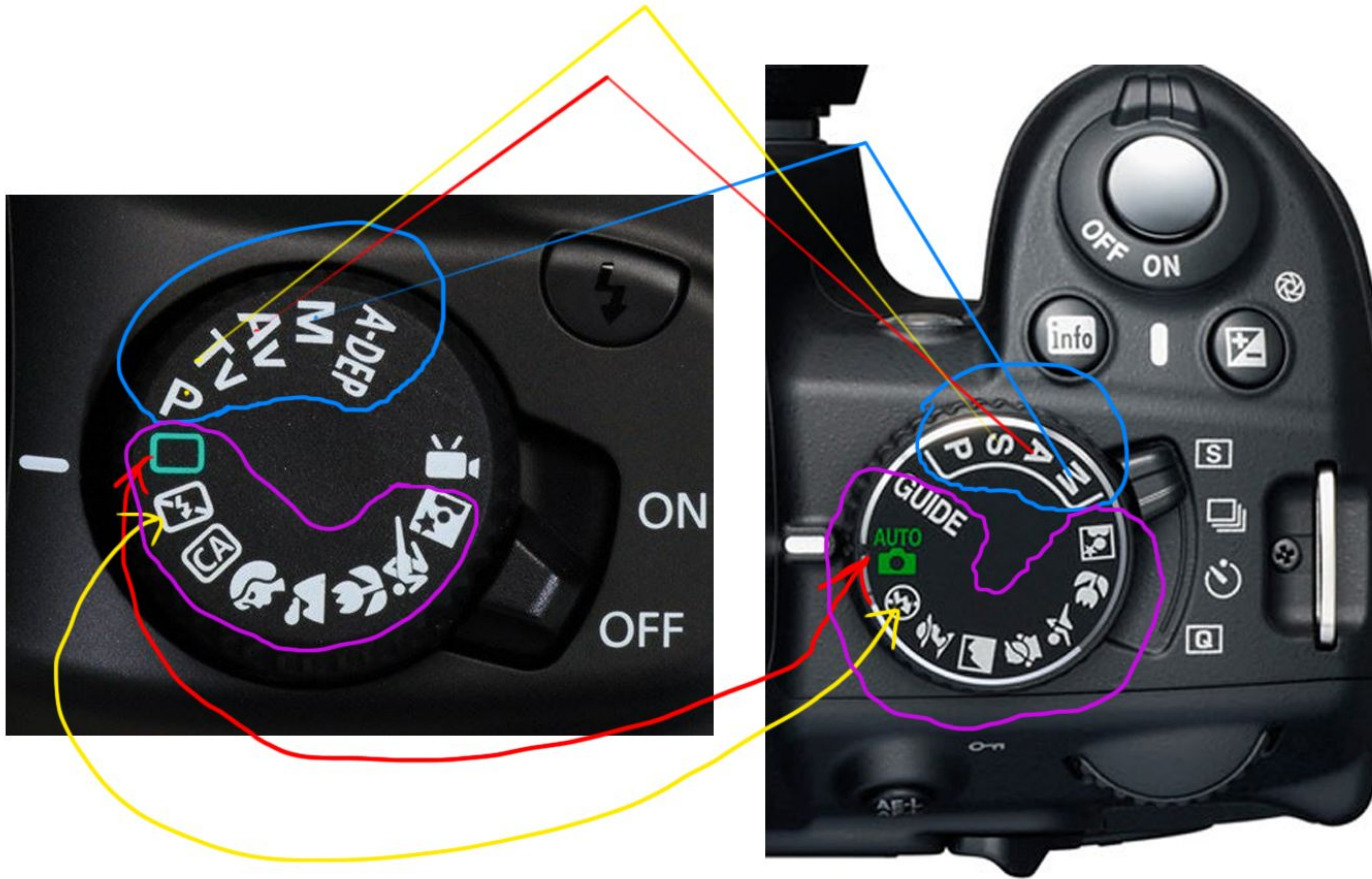


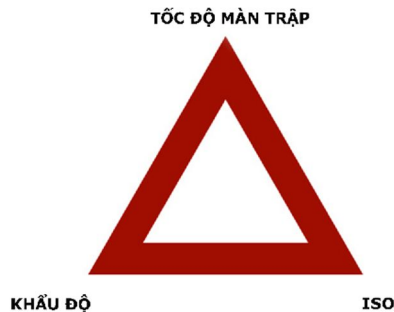






chân dung ban đêm phong cảnh thể thao macro/close-up





t = tốc độ màn trập

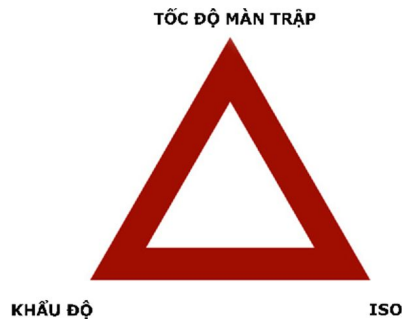
f - khẩu độ ống kính

iso = độ nhạy sáng

Vùng cơ bản (Auto)

Vùng tùy chỉnh nâng cao

- **M**: Tự cài đặt Tốc độ, Khẩu độ, ISO (Hãy chụp ra 1 bức ảnh đủ sáng)
- **AV** (Chế độ A máy Nikon): Tự cài đặt Khẩu độ, ISO (Tốc độ máy tự tính toán)
- **TV** (Chế độ S máy Nikon) : Tự cài đặt Tốc độ, ISO (Khẩu độ máy tự tính toán)
- **P**: Tự thiết lập tốc độ, Khẩu độ (ISO người dùng tự điều chỉnh)
- **CA** hoặc **C1C2C3**: Người dùng cài đặt chế độ riêng



t = tốc độ màn trập
f - khẩu độ ống kính
iso = độ nhạy sáng

Vùng tùy chỉnh nâng cao

- **M:** Tự cài đặt Tốc độ, Khẩu độ, ISO (Hãy chụp ra 1 bức ảnh đủ sáng)

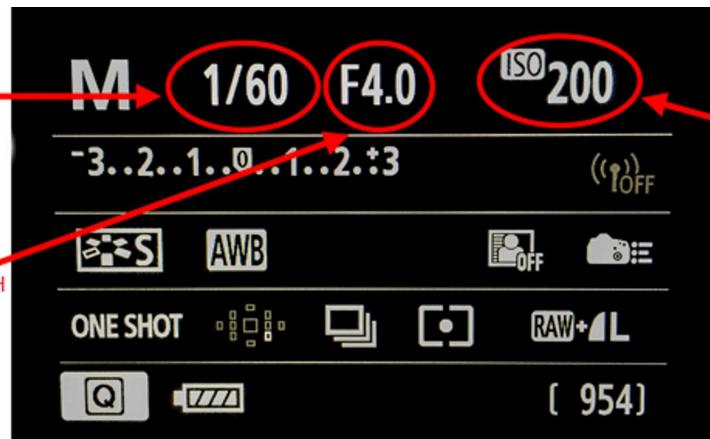


TỐC ĐỘ MÀN TRẬP

Thời lượng vận hành của màn trập trong một lần mở & đóng

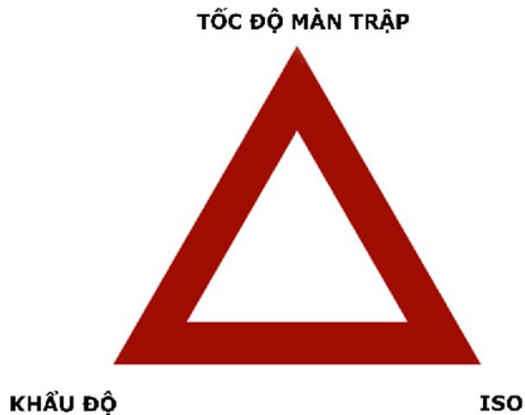
KHẨU ĐỘ ỐNG KÍNH

Độ mở lớn / nhỏ của ống kính cho ánh sáng đi qua

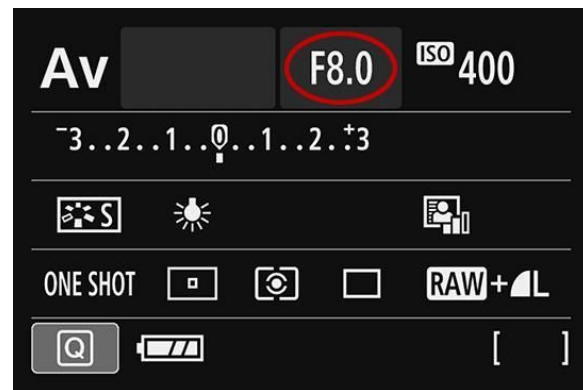


ISO

Độ nhạy sáng của cảm biến ảnh (mã số) bề mặt phim (mã phim)

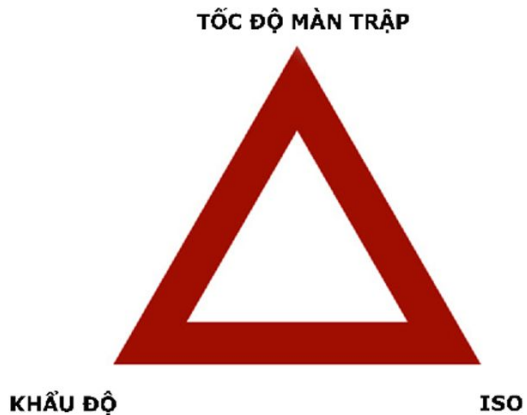


f - khẩu độ ống kính
iso = độ nhạy sáng



Vùng tùy chỉnh nâng cao

- **AV** (Chế độ A máy Nikon): Tự cài đặt Khẩu độ, ISO (Tốc độ máy tự tính toán)



t = tốc độ màn trập

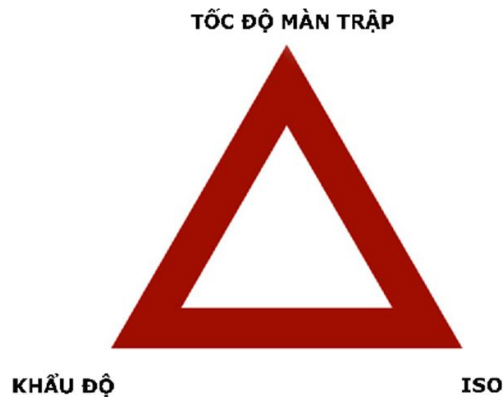
iso = độ nhạy sáng

Vùng tùy chỉnh nâng cao

- **TV** (Chế độ S máy Nikon) : Tự cài đặt Tốc độ, ISO (Khẩu độ máy tự tính toán)

Tốc độ, khẩu độ, ISO

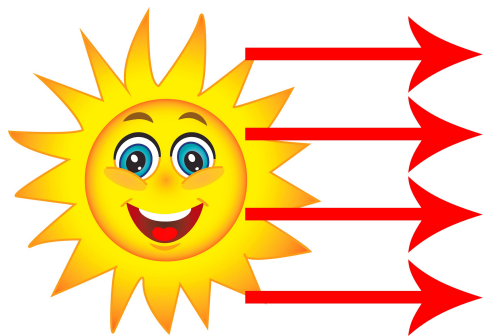
Quyết định chụp ra một bức ảnh đúng sáng



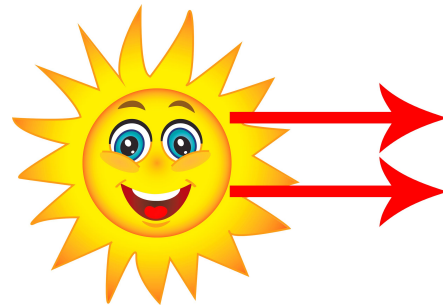
t = tốc độ màn trập | **f** - khẩu độ ống kính | **iso** = độ nhạy sáng

Khẩu độ (f)

Hay còn gọi là độ mở của ống kính



$f/2$



$f/16$

Độ mở quyết định lượng ánh sáng đi vào nhiều hay ít

Khẩu độ



WHAT IS APERTURE?

F8.0



F4.0



F2.8



Khẩu độ



F/16



F/11



F/7.1



F/4.5



F/3.5



F/2.2



F/1.4



1/1000



1/250



1/60



1/15



1/8



1/4



1/2



ISO 100



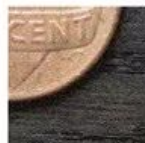
ISO 250



ISO 400



ISO 640



ISO 1000



ISO 1600



ISO 2500

Khẩu độ

Ống kính 50mm có khẩu mở f1.8

Ống kính 135mm có khẩu mở f1.8

Ống nào xóa phong nhiều hơn ???

Khẩu độ

Ống kính 50mm có khẩu mở f1.8

Ống kính 50mm có khẩu mở f5.6

Ống nào xóa phong nhiều hơn ???

Khẩu độ



Khẩu độ

F lớn (Số nhỏ)	F nhỏ (Số lớn)
Ánh sáng vào nhiều	Ánh sáng vào ít
Xóa phong nhiều	Xóa phong ít hoặc cực ít
Chụp ban đêm dễ	Chụp ban đêm khó
Note : Độ mở ống kính lớn	Note : Độ mở ống kính nhỏ
Chụp chân dung xóa phong	Chụp phong cảnh, sự kiện nên để khẩu nhỏ



Tốc độ màn trập (t)



[1] 1/1250 giây

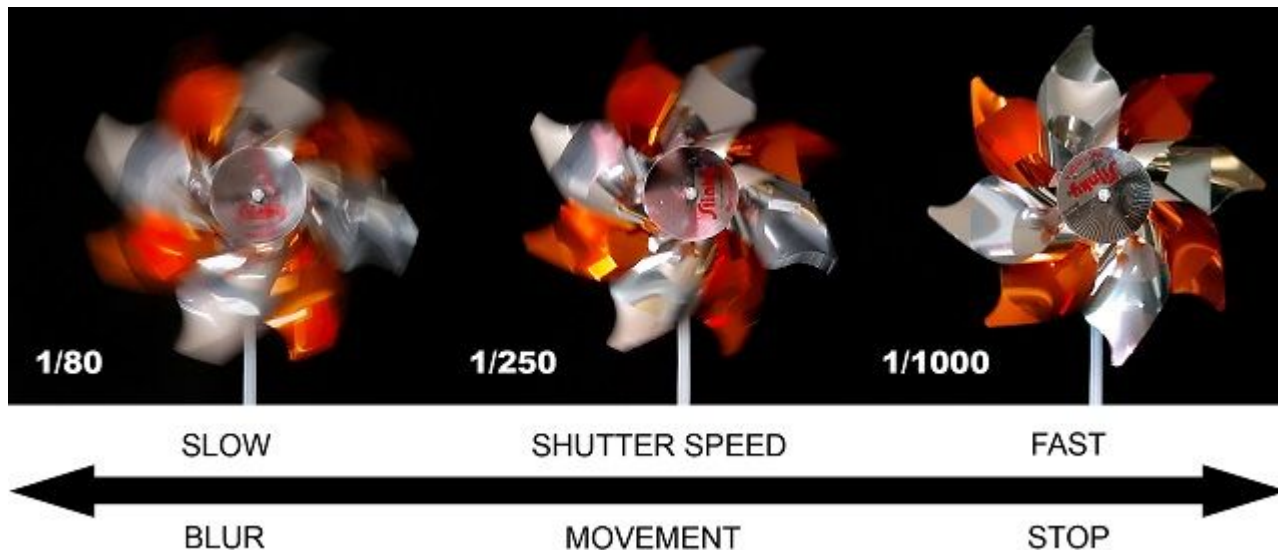


[2] 1/20 giây



[3] 1/4 giây

Tốc độ màn trập (t)



Shutter Speed in Video





F/16



F/11



F/7.1



F/4.5



F/3.5



F/2.2



F/1.4



1/1000



1/250



1/60



1/15



1/8



1/4



1/2



ISO 100



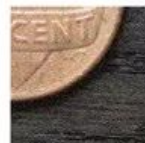
ISO 250



ISO 400



ISO 640



ISO 1000



ISO 1600



ISO 2500

Tốc độ màn trập (t)



Tốc độ màn trập (t)

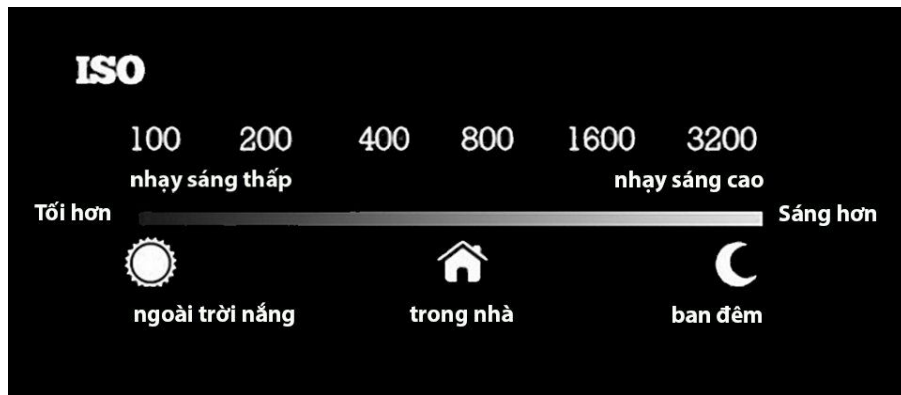
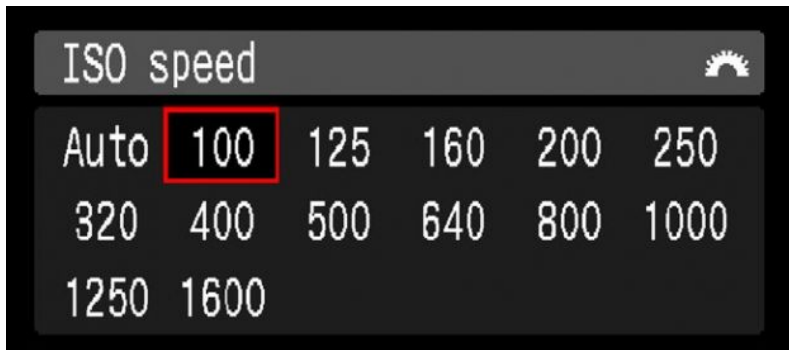
t nhanh (tốc độ chụp nhanh)	t chậm (tốc độ chụp chậm)
Nhược điểm: Ánh sáng vào ít	Ưu điểm: Ánh sáng vào nhiều
Ưu điểm: Bắt được chuyển động Ảnh dễ nét hơn	Nhược điểm: Khó bắt chuyển động Ảnh dễ bị mờ

ISO (độ nhạy sáng)

Độ nhạy của cảm biến máy ảnh đối với ánh sáng đi vào cảm biến.

Ánh sáng tốt $\Rightarrow$ sử dụng ISO thấp

Ánh sáng yếu $\Rightarrow$ sử dụng ISO cao hơn



ISO (độ nhạy sáng)





F/16



F/11



F/7.1



F/4.5



F/3.5



F/2.2



F/1.4



1/1000



1/250



1/60



1/15



1/8



1/4



1/2



ISO 100



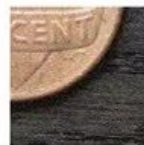
ISO 250



ISO 400



ISO 640



ISO 1000



ISO 1600



ISO 2500

Giới thiệu sơ về body



ISO CÀNG TĂNG ẢNH CÀNG DỄ NOISE

ISO (độ nhạy sáng)



ISO 200



ISO 400



ISO 800



ISO 1600

ISO CÀNG TĂNG

ẢNH SẼ SÁNG HƠN
BAN ĐÊM TĂNG **ISO** ĐỂ ẢNH SÁNG HƠN

ISO (độ nhạy sáng)

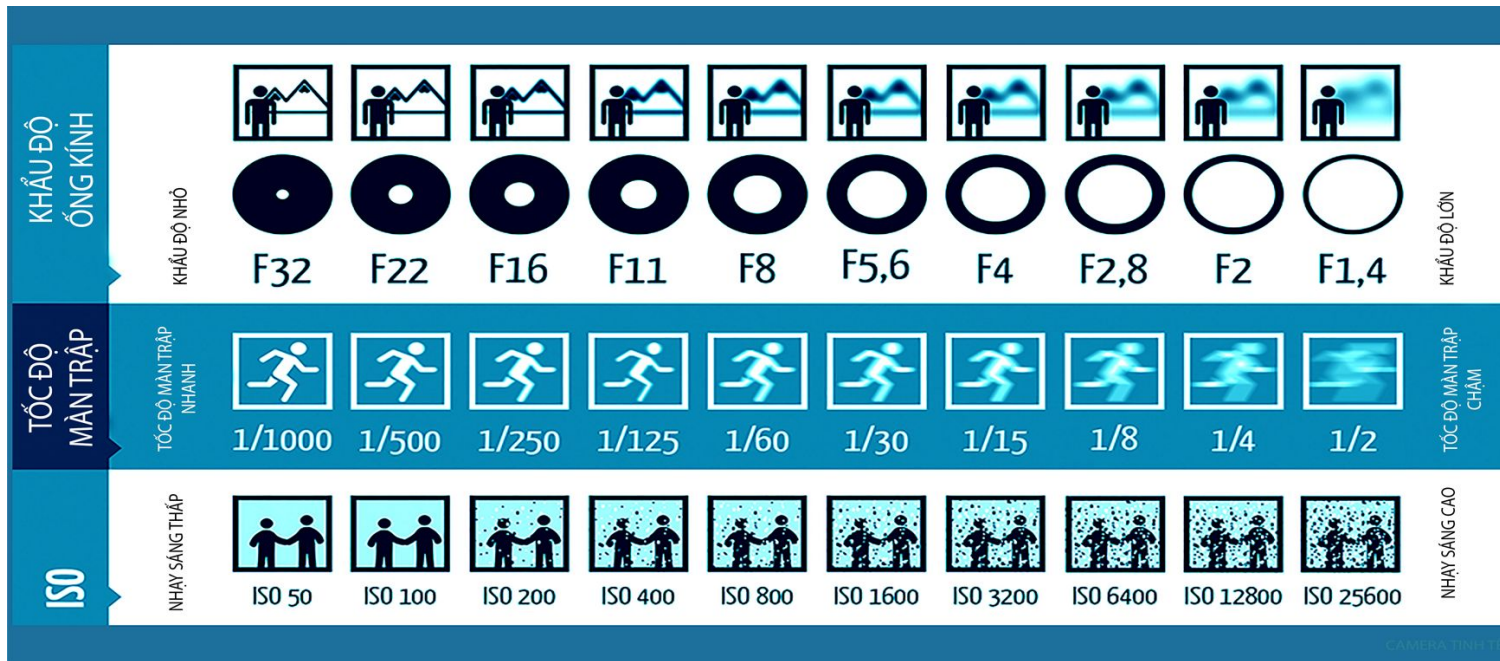
Ánh sáng tốt	Ánh sáng không tốt
Ban ngày để ISO thấp	Ban đêm để ISO cao
ISO thấp, ảnh không bị noise	ISO cao ảnh dễ bị noise
ISO thấp, ảnh dễ bị tối	ISO cao, ảnh sẽ sáng hơn

ISO (độ nhạy sáng)

Ban ngày ánh sáng tốt	Để iso thấp
Ban ngày ánh sáng yếu	Tăng iso so với ban ngày ánh sáng tốt
Chụp ngoài trời ánh sáng tốt	Để iso thấp
Chụp trong nhà	Tăng iso cao lên
Chụp ban đêm	Để iso cao

Tốc độ, khẩu độ, ISO

Quyết định chụp ra một bức ảnh đúng sáng



WHAT IS APERTURE?

F8.0



F4.0

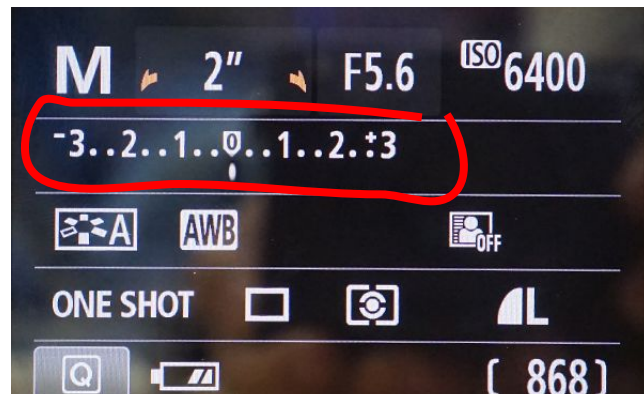
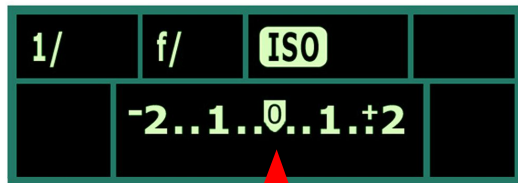


F2.8

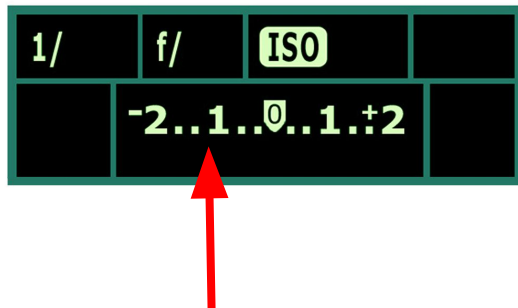


CAMERA BASICS

Trắc nghiệm kiến thức



Trắc nghiệm kiến thức



Chế độ M

ISO cố định : 100, 800

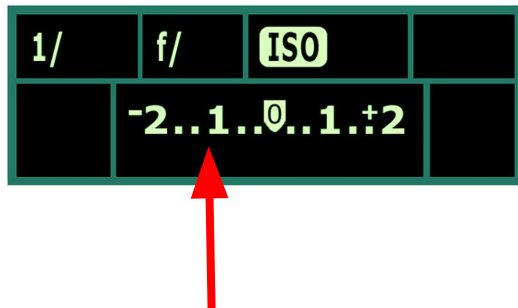
F cố định: 2, 16

T ban đầu: 1/300

Trường hợp 1: Ảnh bị tối

**Tốc độ sẽ tăng
hay giảm ?**

Trắc nghiệm kiến thức



Chế độ M

ISO cố định : 100

F cố định: 2

T ban đầu: 1/300

Trường hợp 1: Ảnh bị tối

Tốc độ sẽ tăng hay giảm ?

Trắc nghiệm kiến thức



Chế độ M

ISO cố định : 100

F cố định: 2

T ban đầu: 1/300

Trường hợp 2: Ảnh bị dư sáng

**Tốc độ sẽ tăng
hay giảm ?**

Trắc nghiệm kiến thức

Chế độ M

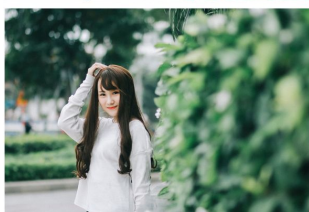
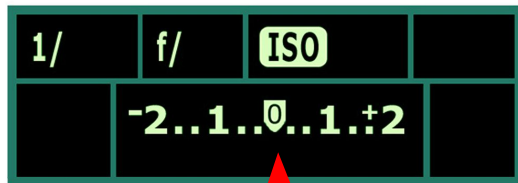
ISO: 100

F cố định: 2

T ban đầu: 1/30

⇒ Ảnh bị nhòe do tốc độ thấp

Trường hợp 3: Ảnh đủ sáng



Vậy sẽ điều chỉnh gì ?

Bố cục trong nhiếp ảnh

Bố cục

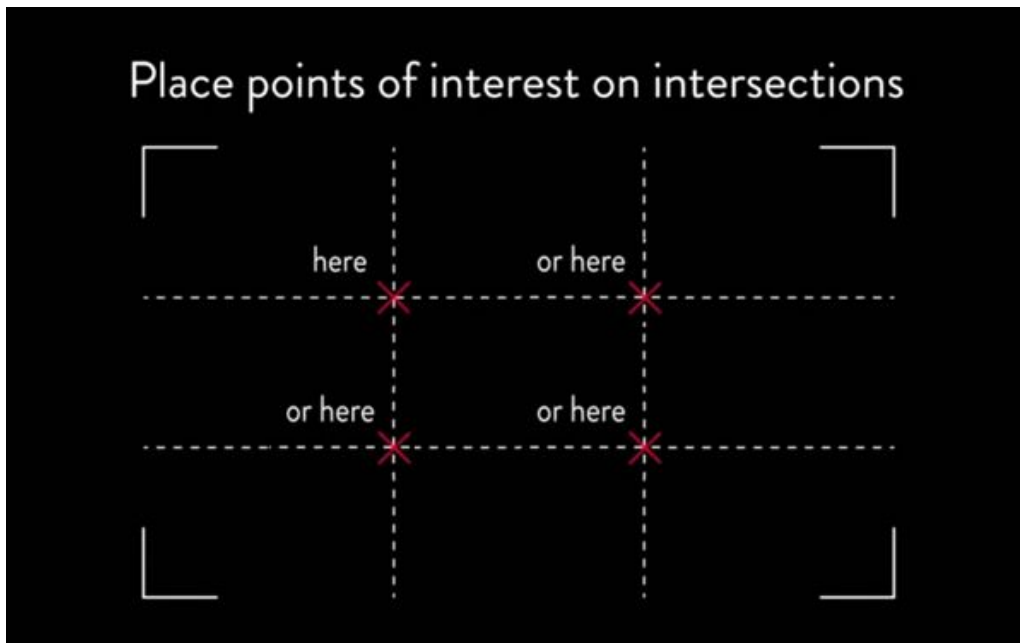
Có vô số “dạng” bố cục do con người đặt ra.

Nhưng ta chỉ nên quan tâm đến 3 dạng cơ bản nhất dành cho nhiếp ảnh :

1. The Rule of Thirds (1/3) : Bố cục $\frac{1}{3}$
2. Lines : Bố cục đường dẫn
3. Framming : Bố cục đồng khung

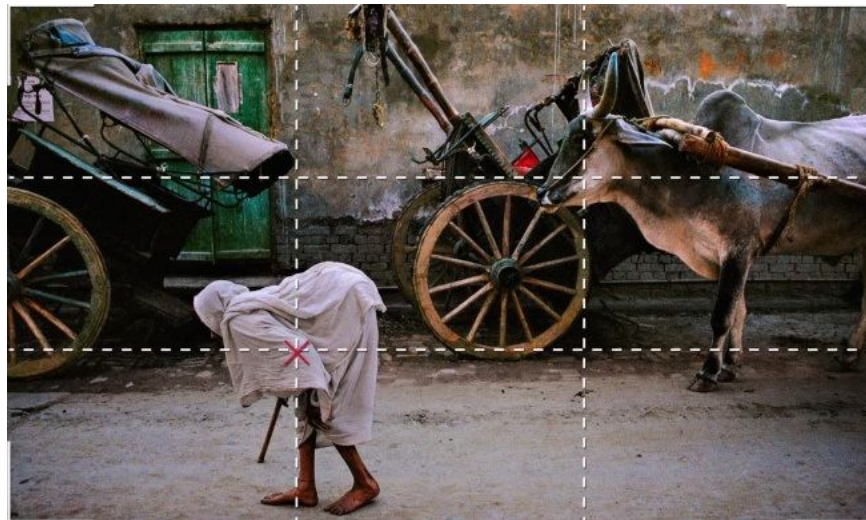
The Rule of Thirds (1/3)

Bố cục $\frac{1}{3}$



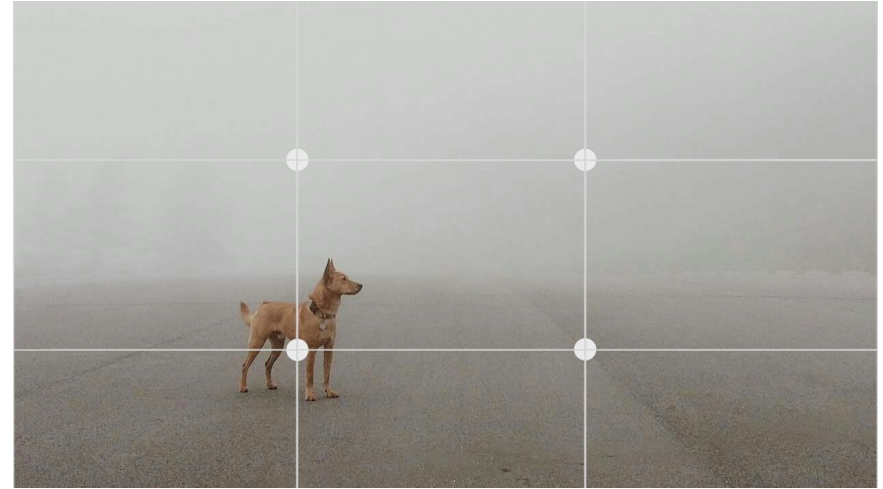
The Rule of Thirds (1/3)

Bố cục 1/3



The Rule of Thirds (1/3)

Bố cục $\frac{1}{3}$



Lines

Bố cục đường dẫn



Lines

Bố cục đường dẫn



Framming

Bố cục đồng khung



Framming

Bố cục đồng khung



Bố cục (**COMPOSITION**) là do con người đặt ra nên một tấm ảnh thường được kết hợp bởi nhiều dạng bố cục khác nhau, với cách gọi khác nhau.

THAM KHẢO BỐ CỤC



THAM KHẢO BỐ CỤC



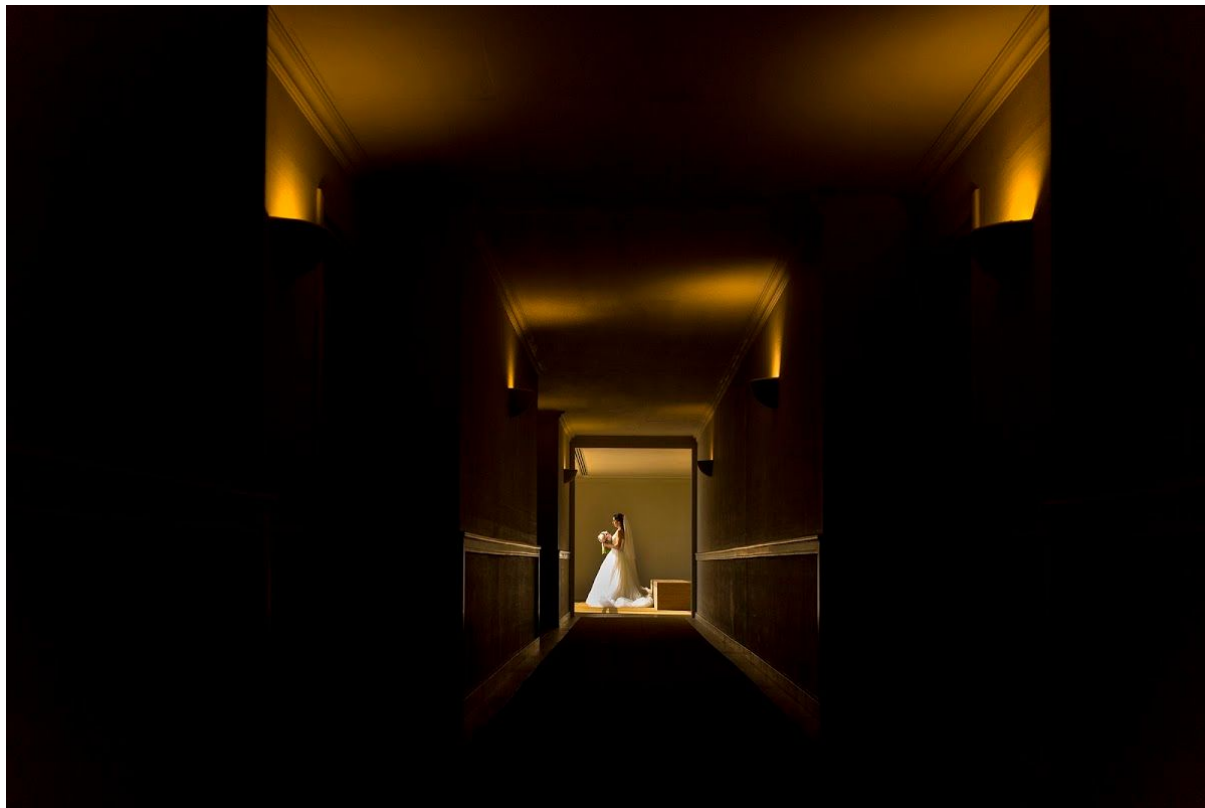
THAM KHẢO BỐ CỤC



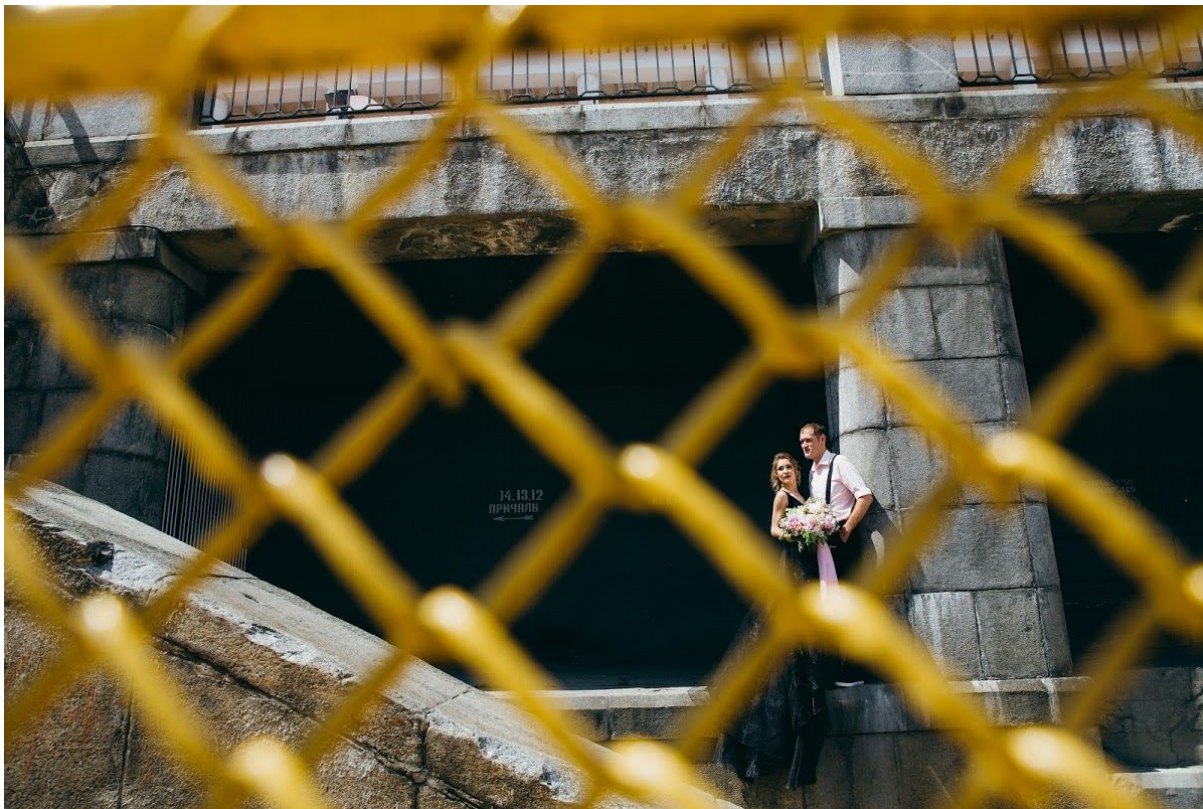
THAM KHẢO BỐ CỤC



THAM KHẢO BỐ CỤC



THAM KHẢO BỐ CỤC



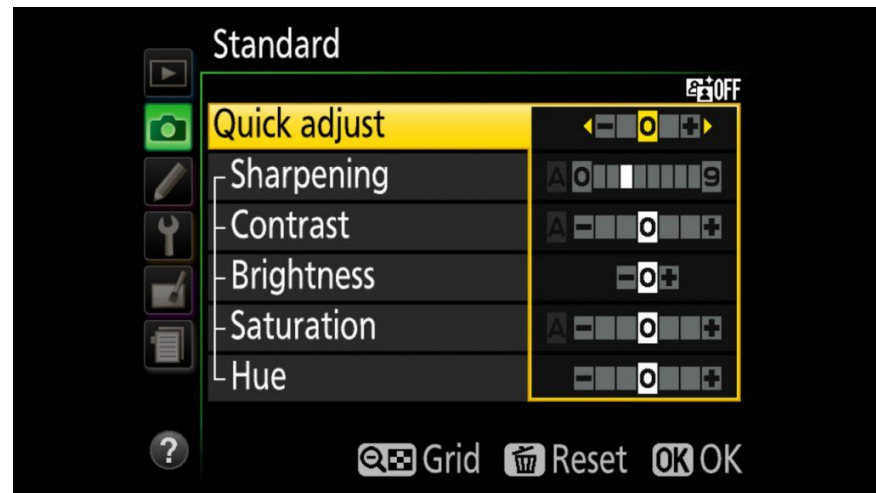
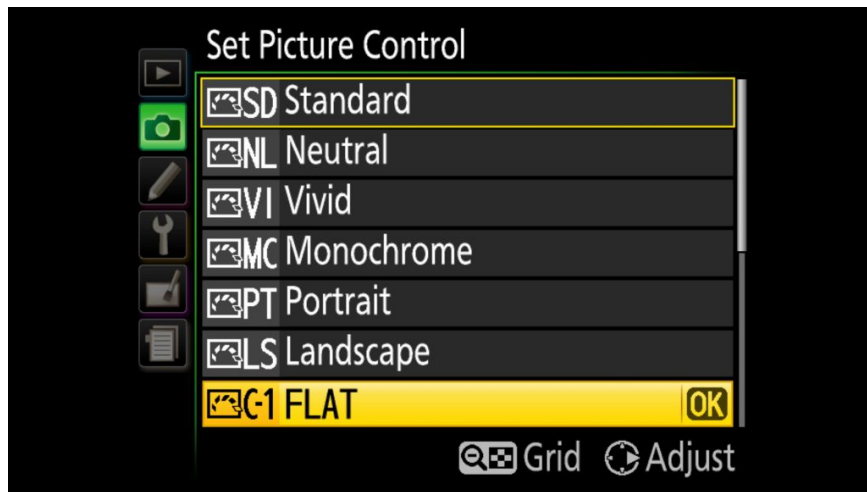
Picture Style

Picture Style CANON



Picture Style		
S	Standard	3, 0, 0, 0
P	Portrait	2, 0, 0, 0
L	Landscape	4, 0, 0, 0
N	Neutral	0, 0, 0, 0
F	Faithful	0, 0, 0, 0
M	Monochrome	3, 0, R, N
INFO Detail set.		OK

Picture Style NIKON



Picture Style



Standard : chế độ màu tiêu chuẩn , thích hợp với mọi trường hợp

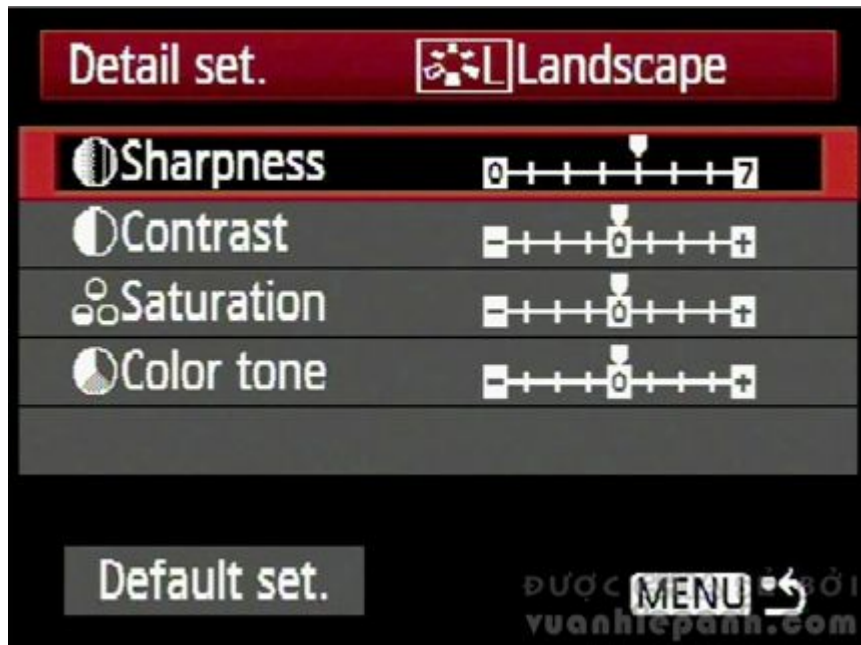
Portrait : chế độ màu chân dung

Landscape : chế độ màu phong cảnh

Faithful : chế độ màu trung thực

Monochrome : chế độ màu trắng đen

Picture Style



Sharpness : Tăng giảm độ nét của hình

Contrast : Độ tương phản

Saturation : Độ bão hòa màu sắc (Tươi màu)

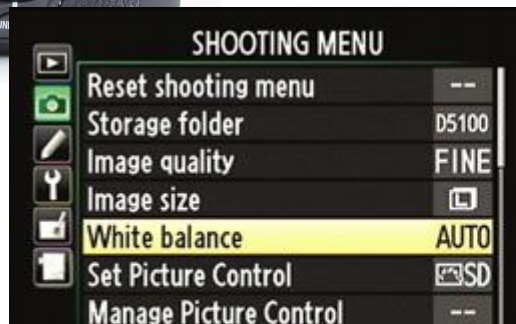
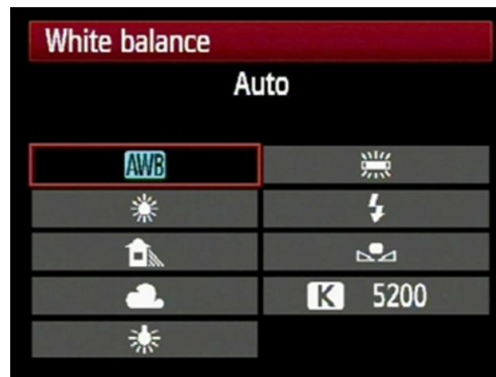
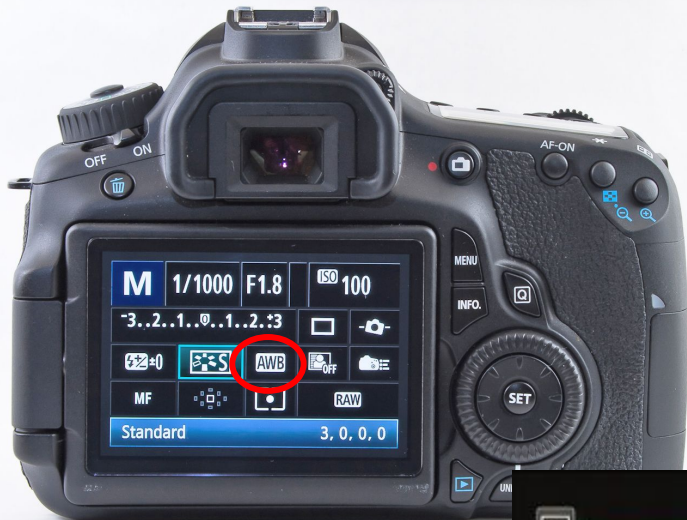
Color tone : Tone màu (Màu da)



White balance

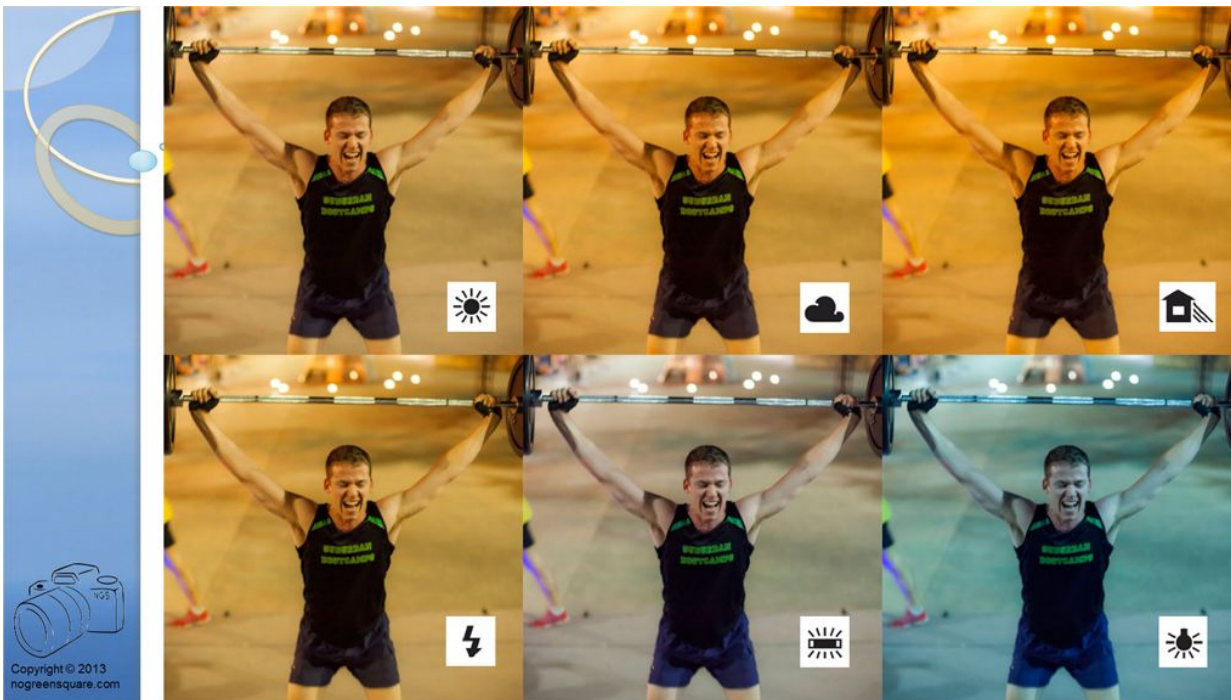
Cân bằng trắng

White balance



White balance

Cân bằng trắng



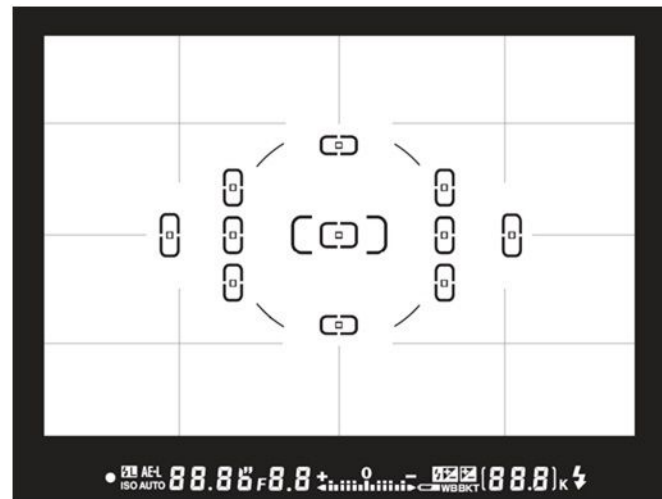
Copyright © 2013
nogreensquare.com

White balance

Cân bằng trắng



Focus - Lấy nét



Focus vào đâu ?



Focus vào đâu ?



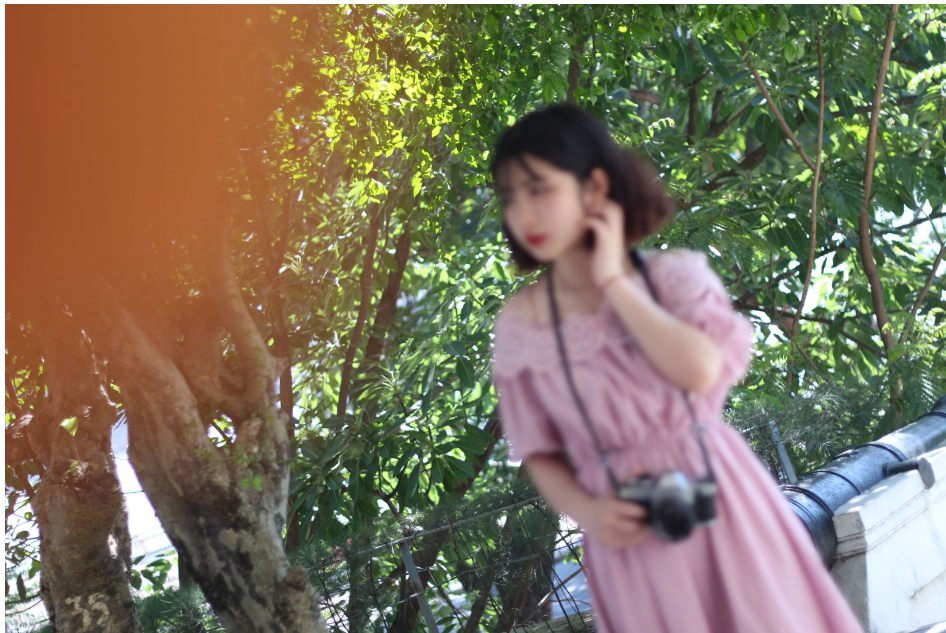
Focus vào đâu ?



Focus vào đâu ?



Focus - Lấy nét



Chụp 1 tấm, liên tục, hẹn giờ



Chụp liên tục khi nào ?



Chụp liên tục khi nào ?



Chụp hẹn giờ khi nào ?



Chụp hẹn giờ khi nào ?



Chụp hẹn giờ khi nào ?



Một số lỗi thường gặp trong chụp ảnh chân dung

Một số lỗi thường gặp trong chụp ảnh chân dung

Cây xuyên đầu

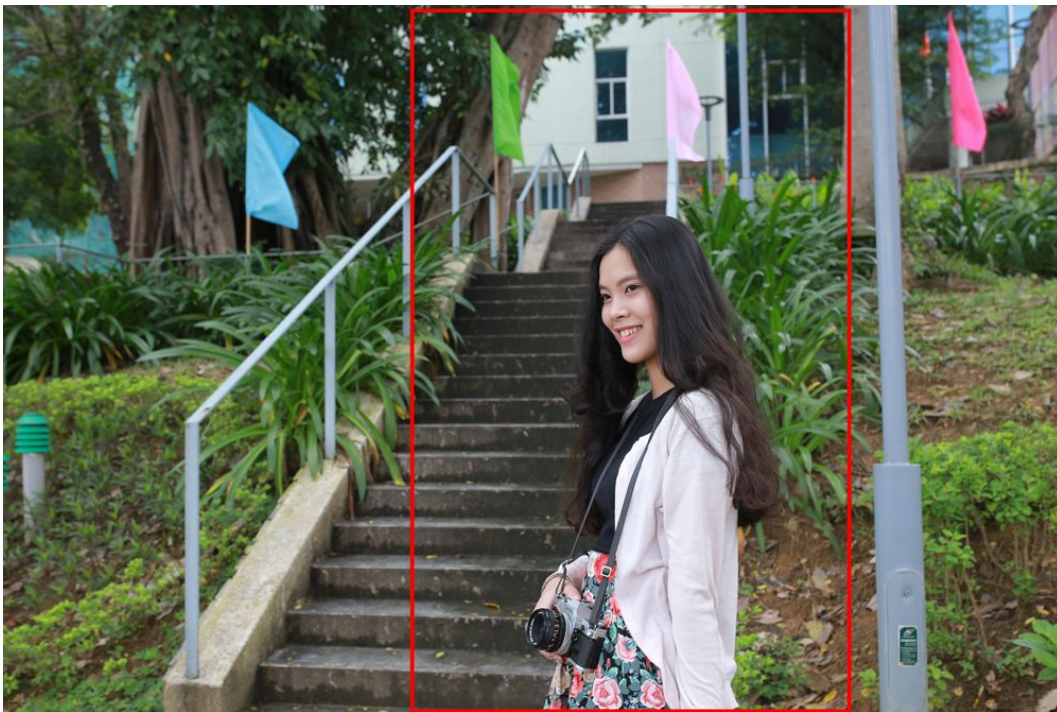


Một số lỗi thường gặp trong chụp ảnh chân dung Cây xuyên đầu



Một số lỗi thường gặp trong chụp ảnh chân dung

Cây xuyên đầu



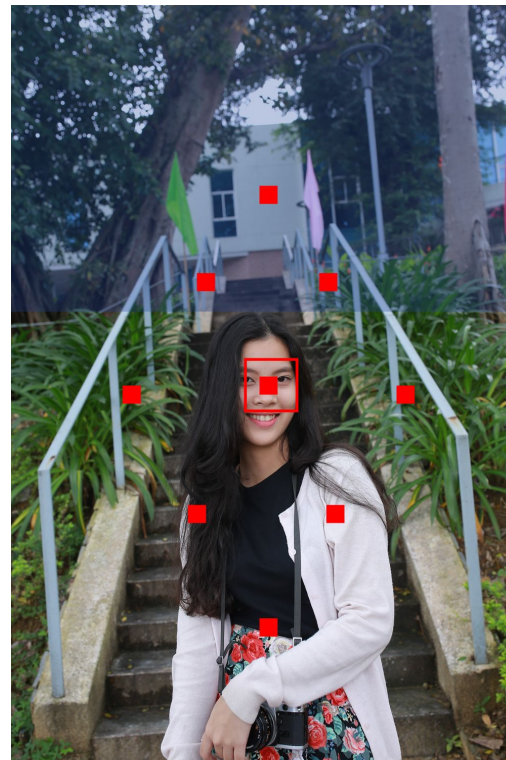
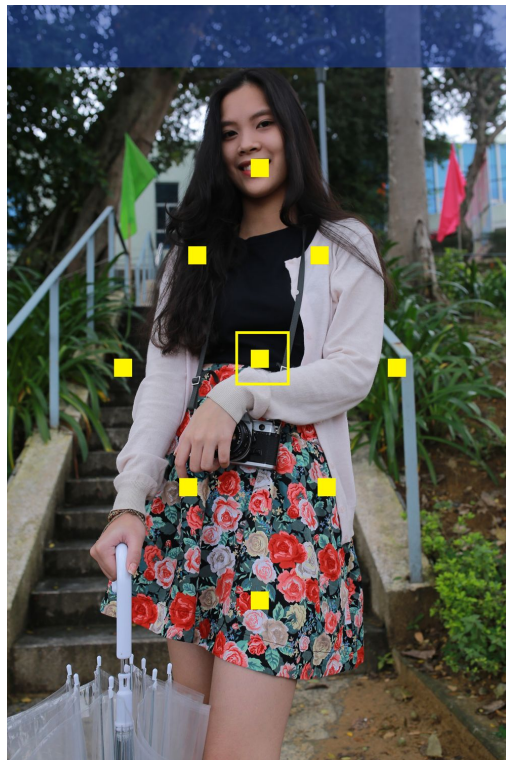
Một số lỗi thường gặp trong chụp ảnh chân dung

Chọn hướng sáng



Mọi số lỗi thường gặp trong chụp ảnh chân dung

Bố cục thông thoáng



Một số lỗi thường gặp trong chụp ảnh chân dung Hướng nhìn



Một số lỗi thường gặp trong chụp ảnh chân dung

Xiên đường chân trời



Một số thể loại nhiếp ảnh thông dụng

Chụp ảnh đời thường

Ảnh đời thường đó là cuộc sống, là những gì đang diễn ra ở xã hội mà người chụp ghi lại được (Khoảng khoảnh đời thường không nên sắp đặt)

Ống kính nên sử dụng: 85 F1.8, 70 - 200

Giao tiếp: Chụp lên từ xa bằng ống kính hoặc Gặp trực tiếp để xin chụp



Vietnam Street Photography

Ảnh phong cảnh



Ảnh phong cảnh

Ống kính: 16-35, 17-40, 17 - 50
Sử dụng thêm filter



no filter



with UV filter



no filter



with CPL filter



no filter



with ND8 filter

Ảnh phong cảnh

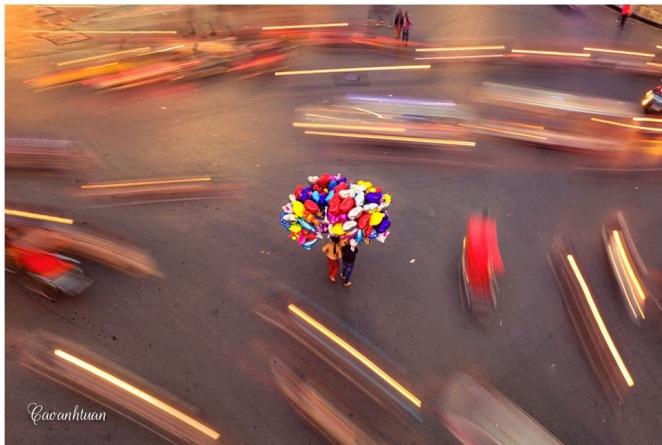
Thể loại ảnh Phơi Sáng



- ISO : 100
- F: 5.6 - 16
- Hẹn giờ: 10 giây
- Tốc độ phơi sáng: 15 - 30 giây
- File raw

Ảnh phong cảnh

Thể loại ảnh Motion blur



- ISO : 100
- F: 4 - 8
- Tốc độ phơi sáng: 1/2 - 1/5 giây

Ảnh gia đình trẻ em teen xóa phông



Ảnh trẻ con



Ảnh gia đình

**Ống kính nên sử dụng :
50mm, 85 mm, 35 mm f1.4**